

QO, ngày 27 tháng 8 năm 2020

Số: 178/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 397; điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 165/2020/TLST-HNGĐ ngày 10/8/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Anh Đỗ Công T** sinh năm 1994

ĐKHKT và nơi ở: Thôn PH, xã TP, huyện QO, thành phố Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Thị N** sinh năm 1997

ĐKHKT: Thôn PH, xã TP, huyện QO, thành phố Hà Nội.

Hiện ở: Thôn ĐG, xã ĐL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Anh Đỗ Công T và chị Nguyễn Thị N kết hôn hợp pháp có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang ngày 05/6/2015. Do tính tình không hợp nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Hai bên thực sự tự nguyện ly hôn;

[2]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Đỗ Công Thế A sinh ngày 31/8/2015 và Đỗ Công Thái A sinh ngày 31/8/2015. Chị N và anh T thỏa thuận giao anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Chị N có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N, anh T thỏa thuận chị N cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi cháu 2.500.000đồng/01 tháng, cấp dưỡng hàng tháng, bắt đầu từ

tháng 9/2020 đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Chị N, anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị N tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N ly hôn anh Đỗ Công T.

- Về con chung: Chị N, anh T có 02 con chung là cháu Đỗ Công Thế A sinh ngày 31/8/2015 và Đỗ Công Thái A sinh ngày 31/8/2015. Chị N và anh T thỏa thuận giao anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Chị N có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N, anh T thỏa thuận chị N cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi cháu 2.500.000đồng/01 tháng, cấp dưỡng hàng tháng, bắt đầu từ tháng 9/2020 đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không xem xét do đương sự không yêu cầu;

2. Về lệ phí: Chị N tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011198 ngày 10/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO;
- UBND xã ĐL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hồng Phong**